

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày: 02 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

+ Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Cường

+ Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Nhạc, ông Trương Vĩnh Kỳ

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Nam Trung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 06/02/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/QĐXXST-HS ngày 11/4/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN VĂN L** (L Mập) - sinh năm 1991, nơi sinh tại Quảng Ngãi; nơi cư trú thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp buôn bán; trình độ văn hoá (học vấn) 09/12; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Lê Thị Thu V; tiền án, tiền sự không; nhân thân: Ngày 02/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T xử sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” 18 tháng tù; bị bắt tạm giam ngày 31/7/2017, hiện đang giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T; có mặt.

2. **DƯƠNG VĂN B** (Cu) - sinh năm 1979, nơi sinh tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp chạy xe ôm; trình độ văn hóa (học vấn) không biết chữ; dân tộc Kinh; giới tính Nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Dương N (Chết) và bà Trần Thị D; vợ 1 Bùi Thị Bạch Y có 01 người con; vợ 2 Nguyễn Thị Bích H có 01 người con; tiền án, tiền sự không; bị bắt tạm giam ngày 29/12/2017, hiện đang giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận; có mặt.

- Bị hại: Công ty trách nhiệm hữu hạn Bo Yang - Địa chỉ 02 đường L, thị trấn D, huyện D, tỉnh K, Việt Nam.

Đại diện: Ông Li Dong Y - sinh năm 1988, Quốc tịch T; số hộ chiếu G55438812 cấp ngày 08/5/2014; nơi thường trú 005 đường T, thôn Q, thị trấn G, huyện B, tỉnh Q, nước T; nơi tạm trú: Khu nhà tập thể T, thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Văn B - sinh

năm 1972, nơi cư trú thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 31/5/2017, Nguyễn Văn L gọi điện rủ Dương Văn B vào Công trường xây dựng nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 thuộc thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận để trộm cắp sắt bán lấy tiền tiêu xài thì B đồng ý. L chạy xe máy hiệu Wave biển số 78G1-109.97 của ông Nguyễn Văn B1 (cha của L) đến nhà B. Sau đó, L chở B đến bãi giữ xe không có bảng hiệu gửi xe, rồi cả hai xin đi nhờ xe ô tô tải (không rõ biển số) chở vật liệu đi vào Công trường nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1. Khi vào trong công trường, L và B xuống xe đi bộ lòng vòng tìm sắt để trộm, nhưng thấy toàn là sắt lớn nên không lấy vì không thể mang ra ngoài được. L và B tiếp tục đi đến khu vực ống khói của nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 thì cả hai phát hiện thấy một xe máy đào hiệu HITACHI 330, màu cam của công ty Bo Yang do Ly Dong Y quốc tịch T là giám đốc của công ty, đậu ở khu vực trên, cửa xe không khóa. L và B quan sát thấy không có người trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm cắp hộp đen của xe. Lúc này, L nói với B đứng gần cửa xe cảnh giới, còn L lén lút leo lên buồng lái xe lấy tuốc-nơ-vít, khóa trong thùng đựng đồ nghề có sẵn trên xe để vặn đinh ốc tháo hộp đen nhưng không tháo hết đinh ốc được nên L xuống xe nói B tiếp tục leo lên mở hộp đen, còn L đứng cảnh giới. B leo lên xe dùng tuốc-nơ-vít, khóa mở các con đinh ốc còn lại của hộp đen và dùng kéo cắt dây điện nối giữa hộp đen và máy xe rồi lấy hộp đen đi xuống xe đưa cho L xem. Sau đó, B cất giấu hộp đen vào trong người phía trước bụng và dùng áo che lại, B và L đi bộ ra cổng Cổng tổng hợp Vĩnh Tân đến bãi giữ xe. L lấy xe máy của L chở B về nhà B nhưng L không vào nhà, L nói B đưa hộp đen cho L mang đi cất giữ để L tìm người tiêu thụ. Đến sáng ngày 01/6/2017, anh Nguyễn Hữu Th là tài xế lái xe máy đào đi kiểm tra thì phát hiện xe bị mất hộp đen nên đã báo cho anh Ly Dong Y biết. Sau đó, anh Ly Dong Y đã nhờ người quen là anh Nguyễn Huy Đ tìm giúp ai đã trộm để anh Y đưa tiền chuộc lại. Khoảng 8 đến 9 giờ cùng ngày, Đ liên hệ với Nguyễn Văn L thì được biết L đang giữ chiếc hộp đen. Đ nói cho L chuộc lại chiếc hộp đen thì L đồng ý cho chuộc lại với giá 15.000.000 đồng. Đ đã báo cho ông Y biết số tiền chuộc lại chiếc hộp đen là 15.000.000 đồng thì ông Y đồng ý. Sau đó, ông Y nhờ anh Nguyễn Như Minh Tr là Công nhân Công ty ông Ly Dong Y mang số tiền 15.000.000 đồng đến gặp Đ và L tại quán cà phê Rubi do Phan Thị Kim S để chuộc hộp đen. Tại đây, Tr đã trực tiếp đưa số tiền 15.000.000 đồng cho L, còn L giao chiếc hộp đen cho Tr mang về đưa cho ông Y. Đến khoảng 14 giờ chiều cùng ngày, L đã đến nhà B chia cho B số tiền 2.500.000 đồng. Sau đó, L và B đã tiêu xài cá nhân hết số tiền bán hộp đen. Sau khi lấy lại được hộp đen, ông Y đã thuê một người nam thanh niên (không xác định được nhân thân) sửa chữa, lắp ráp hộp đen vào lại xe máy đào hiệu HITACHI 330 của công ty để hoạt động với số tiền công là 14.000.000 đồng (mười bốn triệu đồng). Đến ngày 01/8/2017, ông Y đã làm đơn trình báo mất tài sản đến cơ quan Công an. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm việc với L và B và cả hai đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐG ngày 17/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong kết luận giá trị hộp

đen vào thời điểm bị mất trộm là 30.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra vụ án ông Li Dong Y yêu cầu Nguyễn Văn L và Dương Văn B phải bồi thường cho Công ty TNHH Bo Yang tổng cộng số tiền là 29.000.000 đồng (gồm 15.000.000 đồng tiền chuộc hộp đen và 14.000.000 đồng tiền sửa chữa phần điện gắn lại hộp đen vào xe máy đào). Nguyễn Văn L đã tác động gia đình bồi thường 15.000.000 đồng, còn 14.000.000 L và B chưa bồi thường.

- Tại Cáo trạng số 01 /QĐ-KSĐT-VKS-P1 ngày 01/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L và Dương Văn B tội: “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L và Dương Văn B đều phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 12 đến 18 tháng tù; áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt 18 tháng tù tại bản án số 03/HSST ngày 02/01/2018 của Tòa sn huyện T đã tuyên đối với bị cáo L về tội “ Trộm cắp tài sản”. buộc bị cáo L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 xử phạt Dương Văn B từ 06 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/12/2017

- Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và đồng ý bồi thường 14 triệu đồng còn lại cho bị hại; trong đó: L bồi thường 07 triệu, B bồi thường 07 triệu đồng.

- Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Đồng ý cho bị cáo L 15 triệu đồng để bồi thường cho bị hại và không yêu cầu bị cáo L trả lại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

- Vào khoảng 18 giờ ngày 31/5/2017, Nguyễn Văn L và Dương Văn B đã

vào Công trường xây dựng nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 1 thuộc thôn V, xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận trộm cắp 01 hộp đen của xe máy đào hiệu Hitachi của Công ty trách nhiệm hữu hạn Bo Yang do ông Li Dong Y quốc tịch T làm giám đốc. Sau đó L cho ông Li Dong Y chuộc lại hộp đen với giá 15.000.000 đồng, L và B chia nhau tiêu xài.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số 144/KL-HĐĐG ngày 17/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện T kết luận giá trị hộp đen vào thời điểm bị mất trộm là 30.000.000 đồng.

[2] Với hành vi và hậu quả nêu trên, các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015, đúng như Bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận đã truy tố.

[3] Xét thấy, trong vụ án này có 02 bị cáo cùng tham gia thực hiện tội phạm nhưng không có sự cấu kết chắc chắn, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; trong đó vai trò của các bị cáo thể hiện như sau:

- Bị cáo Nguyễn Văn L là người khởi xướng rủ rê bị cáo Dương Văn B cùng thực hiện tội phạm, là người chuẩn bị phương tiện phạm tội, đồng thời là người gỡ hộp đen nhưng không được nên kêu gọi B gỡ hộp đen. Sau đó L cất giấu tài sản trộm cắp, khi có người nhờ tìm hộp đen thì L là người mang hộp đen đưa cho bị hại để lấy tiền chuộc và quyết định việc ăn chia tài sản trộm cắp được. Do đó bị cáo L phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án với vai trò là người chủ mưu và thực hành tích cực.

- Bị cáo Dương Văn B là người đi theo gỡ hộp đen cùng L và cùng hưởng lợi tiền trộm cắp tài sản nên phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm giúp sức.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam, mà còn gây mất trật tự trị an địa phương, ảnh hưởng xấu đến môi trường đầu tư nước ngoài tại Việt Nam nói chung và tại tỉnh Bình Thuận nói riêng. Do đó, phải xử lý nghiêm minh nhằm răn đe các bị cáo, đồng thời còn có tác dụng phòng ngừa tội phạm tương tự phát sinh.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn L: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 02/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện T xử về tội: “Trộm cắp tài sản” nên Hội đồng xét xử xem xét khi lượng hình phạt;

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại để khắc phục hậu quả. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

- Đối với bị cáo Dương Văn B: Về tình tiết tăng nặng: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; trong quá trình điều tra

và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Ngoài ra, xét thấy bị cáo nhất thời phạm tội, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng. Nên để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà áp dụng thêm điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo hưởng án treo và giao bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục. Như vậy, cũng đủ sức răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Bị cáo Nguyễn Văn L đang phải chấp hành hình phạt 01 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2017 về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST, ngày 02-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận. Nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 để tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành chung của 02 bản án; do bị cáo chấp hành án liên tục từ ngày 31/7/2017 cho đến nay, nên thời hạn tù được tính từ ngày 31/7/2017.

[7] Về vật chứng của vụ án và tiền có được do phạm tội mà:

- Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo L đã cho bị hại chuộc lại hộp đen của xe máy đào hiệu HITACHI 330. Tài sản này đơn vị bị hại đang quản lý, sử dụng nên vấn đề xử lý vật chứng trong vụ án này không đặt ra.

- Về tiền có được do phạm tội mà có: Sau khi trộm cắp được tài sản, bị cáo L cho bị hại chuộc để lấy 15.000.0000 đồng và bị cáo L đã chia cho bị cáo B 2.500.000 đồng. Bị cáo L đã nộp lại 15.000.0000 đồng; bị cáo B chưa nộp lại 2.500.000 đồng. Nên buộc bị cáo B phải nộp lại 2.500.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tham gia tổ tụng đại diện bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Bo Yang tổng cộng số tiền là 29.000.000 đồng (gồm 15.000.000 đồng tiền chuộc hộp đen và 14.000.000 đồng tiền sửa chữa phần điện gắn lại hộp đen vào xe máy đào). Nguyễn Văn L đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại 15.000.000 đồng; còn lại 14.000.000 L và B chưa bồi thường.

Tại phiên tòa, các bị cáo đồng ý mỗi người bồi thường 7.000.000 đồng cho bị hại. Xét yêu cầu của bị hại và ý kiến của các bị cáo là đúng pháp luật, nên buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền còn lại cho đơn vị bị hại. Đối với số tiền phạm tội mà có (15.000.000 đồng) mà bị cáo L đã nộp cả phần của bị cáo B (2.500.000 đồng) bị cáo L không yêu cầu bị cáo B trả lại, nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với số tiền 15.000.000 đồng mà ông Nguyễn Văn B1 đã bồi thường thay cho bị cáo Nguyễn Văn L, tại phiên tòa ông Nguyễn Văn B1 không yêu cầu bị cáo L trả lại, nên Hội đồng xét xử không xét.

[10] Các bị cáo phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm và Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào các Điều 268, 269 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L (L mập) và Dương Văn B (Cu) đều phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 09 tháng tù;

+ Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 năm 06 tháng tù của bản án hình sự sơ thẩm số 03/2018/HSST, ngày 02-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận; buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 31/7/2017.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Dương Văn B 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án 02/5/2018;

Giao bị cáo Dương Văn B cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Dương Văn B thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

3. Áp dụng: Điều 47 Bộ luật hình sự 2015;

Buộc bị cáo Dương Văn B phải nộp lại 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về phần dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 589 và Điều 357 Bộ luật dân sự 2015;

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L và Dương Văn B mỗi người phải bồi thường 7.000.000 đồng cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Bo Yang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá 20%/năm; nếu các bên không thỏa thuận về lãi suất thì theo mức lãi suất 10%/năm.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng điểm a,c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Các bị cáo Nguyễn Văn L và Dương Văn B mỗi người phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 350.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 02/5/2018. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC44, PC45 - Công an tỉnh ;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh;
- Trại tạm giam - Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận (khi bản án có hiệu lực);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng THA hình sự TABT (02);
- UBND xã V, huyện T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP-TABT;
- Lưu: THS; HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đặng Văn Cường